

Công nghệ

Câu 1: Thiết bị đóng cắt điện gồm:

A. Phích cắm điện, cầu dao.	B. Ổ cắm điện, Aptomat.
C. Cầu dao, ổ cắm điện.	D. Công tắc điện, cầu dao, Aptomat.

Câu 2: Công tác điện là:

- A. Thiết bị dùng để đóng cắt điện cho các đồ dùng, thiết bị điện trong gia đình.
- B. Thiết bị đóng cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.
- C. Thiết bị dùng để đóng cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.
- D. Thiết bị lấy điện cho các đồ dùng điện: quạt điện, nồi cơm điện, bàn là điện,...

Câu 3: Các bộ phận của công tắc điện gồm:

A. Cần đóng cắt, vỏ, các cực nối điện.	B. Núm bật tắt, vỏ, các cực nối điện.
C. Các cực tiếp điện, vỏ.	D. Các chốt (chấu) tiếp điện, vỏ.

Câu 4: Thông số kỹ thuật nào đúng với công tắc điện?

A. 5 A – 250 V.	B. 16 A – 600 V.
C. 30 A – 240 V.	D. 10 A – 220 V.

Câu 5: Thông tin về dòng điện và điện áp định mức của công tắc điện thường được ghi ở:

A. Trên nút bật tắt.	B. Dưới nút bật tắt.
C. Trên các cực nối điện.	D. Vỏ của công tắc.

Câu 6: Cầu dao được dùng để:

- A. Đóng cắt điện khi cần kiểm tra, lắp đặt, sửa chữa mạng điện.
- B. Đóng cắt điện cho các đồ dùng, thiết bị điện trong gia đình.
- C. Cắt mạch điện khi gặp sự cố ngắn mạch hoặc quá tải.
- D. Đóng cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.

Câu 7: Phát biểu nào dưới đây **sai** về đồng hồ vạn năng?

- A. Đo các thông số điện một chiều.
- B. Đo điện bị quá tải để cắt mạch điện.
- C. Đo cường độ dòng điện.
- D. Đo hiệu điện thế.

Câu 8: Bộ phận nào dưới đây **không phải** là bộ phận cơ bản của ampe kim?

- A. Hàm kẹp.
- B. Màn hình hiển thị.
- C. Các cực nối điện.
- D. Thang đo.

Câu 9: Bộ phận nào dưới đây **không phải** là bộ phận cơ bản của đồng hồ vạn năng?

- A. Núm nguồn.
- B. Vỏ.

- C. Que đo.
- D. Hàm kẹp.

Câu 10: Bước đầu tiên khi tiến hành sử dụng các dụng cụ đo điện như đồng hồ vạn năng hoặc ampe kìm là gì?

- A. Chọn đại lượng đo và thang đo.
- B. Đọc kết quả.
- C. Tiến hành đo.
- D. Ngắt điện trong mạch khi đo.

Câu 11: Mạng điện trong nhà nhận điện năng từ đâu để cung cấp điện cho các đồ dùng điện trong gia đình?

- A. Hệ thống dây pha.
- B. Hệ thống dây trung tính.
- C. Công tơ điện.
- D. Mạng phân phối.

Câu 12: Chọn phát biểu **sai** về sơ đồ nguyên lý.

- A. Thể hiện mối liên hệ điện giữa các thiết bị trong mạng điện.
- B. Là cơ sở để thiết kế sơ đồ lắp đặt.
- C. Biểu thị rõ vị trí, cách lắp đặt của các thiết bị điện trong nhà.
- D. Được dùng để nghiên cứu nguyên lý làm việc.

Câu 13: Chọn phát biểu **sai** về sơ đồ lắp đặt mạng điện trong nhà.

- A. Thể hiện mối liên hệ điện giữa các thiết bị trong mạng điện.
- B. Biểu thị rõ vị trí, cách lắp đặt của các thiết bị và đồ dùng điện của mạng điện.
- C. Được sử dụng để dự trù vật liệu, lắp đặt sửa chữa các thiết bị điện có trong mạng điện.
- D. Được sử dụng để dự trù vật liệu và số lượng các thiết bị điện có trong mạng điện.

Câu 14: Mục đích của việc thiết kế sơ đồ nguyên lý mạng điện là gì?

- A. Đảm bảo tiện lợi và thẩm mỹ trong lắp đặt.
- B. Xác định số lượng và loại ổ cắm cần thiết.
- C. Xác định vị trí lắp đặt của bảng điện chính.
- D. Mô tả về cách thức kết nối các thiết bị và đồ dùng điện với nguồn cấp điện.

Câu 15: Để thiết kế sơ đồ nguyên lý mạng điện, đầu tiên cần phải thực hiện bước nào?

- A. Xác định thiết bị, đồ dùng điện và mối liên hệ giữa chúng.
- B. Xác định nhiệm vụ thiết kế.
- C. Xác định vị trí lắp đặt thiết bị và đồ dùng điện.
- D. Vẽ sơ đồ nguyên lý mạch điện.

Câu 16: Tiêu chí nào sau đây để lựa chọn dây dẫn trong mạch điện?

- A. Mức điện áp.
- B. Loại điện áp.

- C. Cường độ dòng điện tiêu thụ.
- D. Loại vật liệu cách điện.

Câu 17: Vật liệu cách điện nào dưới đây thường được dùng cho mạng điện trong nhà?

- A. Băng dính cách điện.
- B. Ống đồng cách điện.
- C. Ống kim loại cách điện.
- D. Ống bạc cách điện.